SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN SỨC KHỎE TÂM THẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thầu mua hóa chất xét nghiệm, vật tư cho máy, test thử năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần Thái Nguyên
- Địa chỉ: Tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và Tên: Chử Trung Nghĩa
- Chức vụ: Dược sĩ khoa Dược-Cận lâm sàng
- Số điện thoại: 0394 372 986
- Địa chỉ email: trungnghia61089@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp qua địa chỉ: Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần, tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên.
- Nhận qua email: trungnghia61089@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 11h ngày 22 tháng 11 năm 2023 đến trước 16h ngày 02 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 21 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm, vật tư cho máy, test thử năm 2024 (Có phụ biểu kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược-Cân lâm sàng, Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần Thái Nguyên.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng thanh toán hợp đồng: Theo các điều khoản khi ký kết hợp đồng.

5. Mẫu báo giá: Theo phụ lục mẫu báo giá "Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế" trong Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y Tế về việc quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN SỨC KHỎE TÂM THẦN

Nguyễn Tiến Dũng

Phụ Biểu:

DANH MỤC GÓI THẦU HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM, VẬT TƯ CHO MÁY, TEST THỬ NĂM 2024

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	đơn vị tính
I. Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm Sinh hóa máu BIOSYSTEMS A25				
1	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase ALT/GPT	5x40mL+5x10mL	5	Hộp
2	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase AST/GOT	5x40mL+5x10mL	5	Hộp
3	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Calcium theo phương pháp Arsenazo	10x50mL	1	Hộp
4	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol	10x50mL	1	Hộp
5	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine	5x50mL+5x50mL	4	Hộp
6	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urea/Bun - UV	5x40mL+5x10mL	5	Hộp
7	Hóa chất dùng cho xét nghiệm y-Glutamyltransferase (GGT)	5x40mL+5x10mL	2	Hộp
8	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	10x50mL	4	Hộp
9	Dung dịch rửa máy sinh hoá	500ml	5	Hộp
10	Chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người	5mL	12	Lọ
11	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 1	5mL	12	Lọ
12	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 2	5mL	12	Lọ

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	đơn vị tính
II. Vật tư dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa máu BIOSYSTEMS A25				
13	Cup đựng mẫu bệnh phẩm	500 cái/túi	1	túi
14	Ống nghiệm nhựa có nắp Eppendorf 1,5 ml	1000 cái/túi	1	túi
15	Cuvet máy sinh hoá A25	10 cái/hộp	2	Hộp
16	Giếng đựng mẫu	1000 cái/túi	1	Túi
III. Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm Huyết học SYSMEX XP100				
17	Dung dịch ly giải hồng cầu	500ml	14	Lọ
18	Dung dịch rửa hệ thống	50ml	6	Lọ
19	Dung dịch pha loãng	20 lít	12	Thùng
20	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học mức cao	1.5ml	3	Lọ
21	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học mức bình thường	1.5ml	3	Lọ
22	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học mức thấp	1.5ml	3	Lọ
IV. Hóa chất, vật tư dùng cho máy xét nghiệm đông máu DC - Analyser				
23	Hóa chất xét nghiệm PT	10x4ml	3	Hộp
24	Hóa chất xét nghiệm APTT	10x4ml	3	Hộp
25	Calcium Chloride	10x4ml	3	Hộp
26	Hóa chất chuẩn Normal	10x1ml	1	Lọ
27	Hóa chất chuẩn Abnormal	10x1ml	1	Lọ
28	Hóa chất chuẩn Standard	10x1ml	1	Lọ
29	Cuvette Rings	6x10x32 cái	1	Hộp

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	đơn vị tính
30	Dung dịch rửa Washing solution	5x15ml	2	Hộp
V. Test thử dùng cho máy xét nghiệm sinh hoá nước tiểu CL - 500				
31	Test thử nước tiểu	100 test/hộp	10	Hộp
VI. Test thử dùng cho máy xét nghiệm sinh hoá nước tiểu Minray UA66				
32	Test thử nước tiểu	100 test/hộp	10	Hộp